TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T
TỈNH P

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2023/HSST
Ngày 12/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH P

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

1. Tại điểm cầu trung tâm:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Văn Chí.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Nghị và ông Bùi Hồng Đào.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Đào Văn Chí, Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh P tham gia phiên toà: Ông Hà Trọng Thực - Kiểm sát viên.

2. Có mặt tại điểm cầu thành phần (Trại tạm giam Công an tỉnh P):

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh P: Ông Hoàng Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

- Đại diện Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P: Ông Tạ Đình Quang, Thẩm phán Trung cấp.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, tỉnh P đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37/2022/HSST, ngày 30/12/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2022/QĐXXST-HS, ngày 30/12/2022 đối với Bị cáo:

Lê Chí P; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1988; Nơi sinh: Huyện P, tỉnh S; Nơi ĐKNKTT: Bản Mỏ, **xã T**, huyện P, tỉnh S; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đoàn thể: Quần chúng; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Con ông: Lê Chí V, sinh năm 1960;
Con bà: Hà Thị T, sinh năm 1964;
Vợ: Chưa.
Tiền án; Tiền sự: Không.
Bị cáo bị bắt tạm giữ, tam giam từ ngày 23/11/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/11/2022, Lê Chí **P** đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông đi đường không rõ tên tuổi địa chỉ từ nhà tại xã T, huyện P, tỉnh S đến khu Chiềng, xã Th, huyện T mục đích mua ma tuý để sử dụng. Khi đến khu

vực khu Chiềng, xã Th, huyện T, **P** gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ **P** hỏi "Có hàng không bán cho 200.000đ". Người đàn ông này hiểu ý của **P** là mua ma túy nên cầm 200.000đ của **P** đồng thời đưa cho **P** 01 gói giấy màu trắng, hai mặt có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là ma tuý (Hêrôin), **P** cầm gói ma tuý đi theo lối cũ về nhà, khi đi đến khu Trung Tâm 2, xã Th, huyện T, Công an huyện T phát hiện kiểm tra và thu giữ tại tay phải của Lê Chí **P** 01 gói giấy màu trắng, hai mặt có dòng kẻ, bên trong gói giấy có chứa chất bột cục màu trắng, Lê Chí **P** khai nhận gói giấy màu trắng, hai mặt có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng là ma tuý (Hêrôin) mua về để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Ngày 23/11/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện T đã tiến hành trưng cầu giám định vật chứng thu giữ của Lê Chí **P**. Tại bản kết luận giám định số: 1626/KL-KTHS ngày 25/11/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P kết luận: Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy gửi đến giám định là ma tuý, loại **Heroin**, có khối lượng là: **0,130 gam**.

Heroin (hay Heroine) là chất ma tuý nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

Ngày 25/11/2022, Cơ quan CSĐT - CA huyện T Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố Bị can và ra lệnh tạm giam đối với Lê Chí **P** về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, Lê Chí **P** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS-TS, ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh P truy tố Bị cáo Lê Chí **P** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh P giữ nguyên quan điểm truy tố Bị cáo về tội danh, Điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị như sau:

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Bị cáo Lê Chí **P** từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/11/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo Lê Chí **P**.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 bì giấy số 1626/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P niêm **P** trả lại 0,122 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, Bị cáo Lê Chí **P** thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng không oan sai. Bị cáo mong được xử phạt mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T; của Viện kiểm sát nhân dân huyện T và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng được thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của Bị cáo: Tại phiên tòa, Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đó là: Vào hồi 14 giờ 20 phút ngày 22/11/2022 tại khu Trung Tâm 2, xã Th, huyện T, tỉnh P. Lê Chí **P**, sinh năm 1988, trú quán: Bản Mỏ, **xã T**, huyện P, tỉnh S có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy 0,130 gam, loại: Hêrôin. Bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh P phát hiện bắt giữ và tiến hành thu giữ đầy đủ vật chứng theo quy định.

[3] Về lỗi của Bị cáo: Bị cáo Lê Chí **P** phạm tội với lỗi cố ý, là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn cố ý thực hiện đến cùng do đó, có đủ cơ sở xác định hành vi của Bị cáo Lê Chí **P** đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất của vụ án: Là nghiêm trọng, hành vi của Bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Thấy trước được tác hại của ma túy Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy. Ma túy gây ra các tệ nạn xã hội khác làm mất trật tự trị an xã hội như: Trộm cắp, cướp của, giết người làm cho nhiều gia đình tan nát, lâm vào cảnh khốn cùng bởi ma túy. Bị cáo **P** đã nhận thức được tác hại của ma túy, vậy mà cố

tình coi thường pháp luật. Do đó, cần phải được xét xử nghiêm minh nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân Bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án; tiền sự, Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy rằng xử phạt Bị cáo theo mức đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp đủ để răn đe, giáo dục Bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 06/12/2022 của Cơ quan CSĐT - Công an huyện T xác định Bị cáo không có tài sản riêng sống cùng Bố Mẹ nên không áp dụng hình phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với bì giấy số 01 bì giấy số 1626/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P niêm **P** trả lại 0,122 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là vật cấm lưu hành cần phải tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ kết tội, tội danh: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố Bị cáo Lê Chí **P** phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2.Về hình phạt: Xử phạt Bị cáo Lê Chí **P** 30 (ba mươi) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/11/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho Bị cáo Lê Chí **P**.

3.Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số 01 bì giấy số 1626/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P niêm **P** trả lại 0,122 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh P theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2023.

4.Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Chí **P** phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án Bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Toà cấp trên xét xử phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Văn Chí

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu.